TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 54/2023/QĐST-HNGĐ	*Tương Dương, ngày 11 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 69/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2023, giữa:

- Căn cứ vào Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Nguyên đơn: Anh V V L, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Bản CT, xã TT, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị L T Y, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Bản CT, xã TT, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào Điều 55; Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh V V L, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Bản CT, xã TT, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị L T Y, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Bản CT, xã TT, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Anh V V L và chị L T Y thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh V V L và chị L T Y thỏa thuận giao cháu V T H sinh ngày 25/12/2016 và cháu V M T sinh ngày 02/10/2019 cho anh V V L trực tiếp chăm sóc,

nuôi dưỡng, giáo dục đến khi hai cháu trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị L T Y.

Chị L T Y có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh V V L và chị L T Y tự thỏa thuận. Chưa yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh V V L và chị L T Y tự thỏa thuận . Chưa yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh V V L và chị L T Y thỏa thuận anh L chịu 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn)* đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An theo biên lai số 0010824 ngày 05 tháng 6 năm 2023. Trả lại cho anh L 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn)* đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Tương Dương;
- Chi cục THA huyện Tương Dương;
- UBND xã TT;
- Đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Cường